

Số: 281/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 23 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án: Khai thác, chế biến đá xây dựng tại mỏ đá xây dựng xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án: Khai thác, chế biến đá xây dựng tại mỏ đá xây dựng xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến của Hội đồng thẩm định họp ngày 06/3/2018 tại Sở Tài nguyên và Môi trường gửi kèm Văn bản số 05/CV-CT ngày 16/03/2018 của Công ty cổ phần HSVN;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 129/TTr-STNMT ngày 21/03/2018 (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Khai thác, chế biến đá xây dựng tại mỏ đá xây dựng xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum được lập bởi Công ty cổ phần HSVN (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

1.1. Phạm vi: Khai thác, chế biến đá xây dựng tại thôn Klâu Ngol Ngó, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

1.2. Quy mô:

- Diện tích đất thực hiện dự án 5,5 ha. Trong đó:
- + Diện tích mỏ khai thác 02 ha.
- + Diện tích khu vực chế biến và các hạng mục công trình phụ trợ 03 ha.
- + Diện tích bãi thải 0,5 ha.
- Đường vận chuyển nội bộ, diện tích: 0,12 ha.
- Tuổi thọ mỏ: 12 năm (*thời hạn khai thác thực hiện theo Giấy phép khai thác khoáng sản*).

1.3. Công suất khai thác 25.000 m³ đá nguyên khai/năm; công suất chế biến 20.000 m³ đá thành phẩm/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc các nội dung bảo vệ môi trường nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

2.2. Khí thải phải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường:

- QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

- QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

- Tiêu chuẩn vệ sinh lao động theo Quyết định số 3733/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 07 thông số vệ sinh lao động.

2.3. Nước thải phải được xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

2.4. Quản lý (thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý) chất thải rắn thông thường, nguy hại theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.5. Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn đạt QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; độ rung đạt QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

2.6. Bố trí khu vực nhà ở công nhân, kho chứa nguyên, nhiên liệu, bãi thải ở những nơi phù hợp, đảm bảo các yêu cầu về an toàn lao động và môi trường trong suốt quá trình khai thác, chế biến.

2.7. Lập và tổ chức thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó với sự cố môi trường, đồng thời gửi phương án về cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi; trong quá trình hoạt động nếu phát hiện dấu hiệu xảy ra sự cố về môi trường thì cần phải ngăn chặn sự cố, giải quyết hậu quả, khẩn trương báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Kon Tum để phối hợp giải quyết.

2.8. Thực hiện đầy đủ chương trình quan trắc định kỳ môi trường nước, không khí; giám sát chất thải rắn, sạt lở bờ moong khai thác, giám sát rung chấn do quá trình nổ mìn... tại khu vực dự án theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác

động môi trường được phê duyệt, báo cáo kết quả quan trắc, giám sát về cơ quan quản lý nhà nước về môi trường để theo dõi, kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo đối với Chủ dự án:

3.1. Sử dụng đất đúng qui định của Luật Đất đai.

3.2. Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

3.3. Trên cơ sở sơ đồ nguyên lý của các công trình xử lý môi trường đề ra trong báo cáo ĐTM đã được phê duyệt, phải tiến hành việc thiết kế chi tiết và xây lắp các công trình xử lý chất thải theo đúng quy định hiện hành về đầu tư và xây dựng.

3.4. Thực hiện nghiêm túc chương trình quản lý và quan trắc môi trường (các thông số, địa điểm, tần suất giám sát đã được đề cập trong báo cáo ĐTM), số liệu giám sát phải được cập nhật, lưu giữ tại cơ sở và gửi cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

3.5. Trong quá trình thực hiện dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động của dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý về môi trường cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan nơi có dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

3.6. Xây dựng phương án khoan nổ mìn theo quy định. Tuân thủ các quy định về an toàn trong kỹ thuật khai thác mỏ lộ thiên và công tác khoan, nổ mìn; kiểm soát chấn động rung, khoảng cách đá văng trong hoạt động nổ mìn phá đá gây tác động ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

3.7. Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hằng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Điều 2. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường dự án: Khai thác, chế biến đá xây dựng tại mỏ đá xây dựng xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum của Chủ dự án với các nội dung cụ thể sau:

1. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường:

Theo Phương án cải tạo, phục hồi môi trường (đã được chỉnh sửa, bổ sung theo Biên bản họp Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường ngày 06/03/2018).

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường; phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 750.790.400 đồng.

- Số lần ký quỹ: 12 lần.

+ Lần 1, số tiền: 150.158.080 đồng. Thời điểm ký quỹ: Trước ngày đăng ký bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ (ngày được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản).

+ Các lần tiếp theo (11 lần), số tiền: 54.602.938 đồng/lần. Thời điểm ký quỹ: trước ngày 31 tháng 01 của năm ký quỹ.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum

+ Số Tài khoản nhận tiền ký quỹ: 5100201010361 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

+ Số tiền nêu trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2018 (năm phê duyệt phương án).

* Lưu ý: Sau khi được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, nếu thời hạn khai thác khác với thời gian đã tính trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã phê duyệt thì Chủ dự án có trách nhiệm điều chỉnh nội dung và tính toán số tiền ký quỹ theo thời gian trong Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp và gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Phương án để xem xét, điều chỉnh (quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 12 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

Điều 3. Chủ dự án có các trách nhiệm:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ; thông báo nội dung phương án đã được phê duyệt cho Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã nơi có hoạt động khai thác khoáng sản để kiểm tra, giám sát.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các điều kiện nêu tại các Khoản 2, Khoản 3 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Thực hiện các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường theo Phương án cải tạo môi trường được duyệt và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp các rủi ro, sự cố môi trường xảy ra do quá trình hoạt động khai thác của Dự án.

5. Báo cáo bằng văn bản trước khi tiến hành hoạt động khai thác, đồng thời gửi các chứng từ ký quỹ cho Sở Tài nguyên và Môi trường biết để giám sát, theo dõi.

6. Lập, trình cấp có thẩm quyền đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần hoặc toàn bộ phương án cải tạo phục hồi môi trường.

7. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với Khoản 1 và 2 Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

8. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 5. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát, xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum, Giám đốc Công ty Cổ phần HSVN, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KHĐT, Sở Tài chính, Sở Xây dựng;
- Sở Công Thương, Sở NN&PTNT;
- UBND xã Ia Chim, thành phố Kon Tum;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN6

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tuy